



TỔNG CÔNG TY ĐỊA ỐC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC 8
Số 849 Tạ Quang Bửu Phường 5 Quận 8
ĐT : 38 508 382 – FAX : 38 508 462

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 5 năm 2023

Số : **NQ-ĐHCD-CT**

DƯ THẢO



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC 8

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Quyết định số 6183/QĐ-UB ngày 09/12/2004 của Ủy Ban Nhân Dân thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Xây dựng & Kinh doanh nhà Cần Giờ thành Công ty Cổ phần Địa ốc 8;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số 0300477026 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/08/2005; đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 04/4/2023;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Địa ốc 8 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên 2021 thông qua (sửa đổi lần thứ 5);
- Căn cứ Biên bản họp số ____/BB-ĐHCD-CT ngày 26/5/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Địa ốc 8,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất thông qua toàn bộ nội dung Biên bản họp ĐHĐCD thường niên năm 2023 ngày 26/5/2023 của Công ty CP Địa ốc 8, gồm các nội dung như sau:

- Nội dung 1:** thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty tại ĐHĐCD thường niên năm 2023.
- Nội dung 2:** thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2021, năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023:
 - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và 2022:*

Đơn vị tính: triệu đồng

S T T	CHỈ TIÊU	NĂM 2021		NĂM 2022		TỶ LỆ %	
		KH	TH	KH	TH	TH 2021/ KH 2021	TH 2022/ KH 2022
1	Doanh thu và thu nhập khác	101,297	6,294	424,069	212,332	6,2	50,07
2	Lợi nhuận (trước thuế)	15,950	-15,002	17,600	20,626	không đạt	117,19
3	Nộp ngân sách	5,500	9,749	14,000	21,487	177,25	153,48
4	Thu nhập bình quân (trđ/người/tháng)	16,5	16,5	16,5	16,5	100	100
5	Cổ tức (%)	10%	10%	10%	chưa thực hiện	100%	chưa thực hiện

2.2. Kế hoạch hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2021:

- Doanh thu: 223,519 tỷ đồng, tương ứng 105,27% so với thực hiện năm 2022
- Lợi nhuận: 16 tỷ đồng, tương ứng 77,57% so với thực hiện năm 2022
- Nộp ngân sách: 20 tỷ đồng, tương ứng 93,08% so với thực hiện năm 2022
- Thu nhập bình quân: 17,325 trđ/ng/tháng, tương ứng 105% so với thực hiện năm 2022
- Chi trả cổ tức: 10%, tương ứng 100% so với thực hiện năm 2022.

3. **Nội dung 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

4. **Nội dung 4:** Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021, 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

4.1- Phân phối lợi nhuận năm 2021 và 2022:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
1	Lợi nhuận sau thuế	-15.755.279.808	13.492.250.623
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (15%)	0	2.023.837.593
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (15%)	0	2.023.837.593
4	Quỹ khen thưởng HDQT (5%)	0	674.612.531
5	Dự kiến chi cổ tức	10%	10%
6	Lợi nhuận còn lại	5.196.797.027	13.966.759.933

4.2- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

Đvt: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023
1	Lợi nhuận sau thuế	12.800.000.000
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (15%)	1.920.000.000
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (15%)	1.920.000.000
4	Quỹ khen thưởng HĐQT (5%)	640.000.000
5	Dự kiến chi cổ tức	10%

5. Nội dung 5: thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt, bao gồm các nội dung như sau:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022.
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2022.

6. Nội dung 6: thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt để kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ năm 2023 của Công ty.

7. Nội dung 7: thông qua tờ trình về chi phí thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, thư ký Công ty năm 2021, năm 2022 và kế hoạch năm 2023, cụ thể như sau:

7.1- Tiền thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2021 và năm 2022:

+ Tổng số tiền thù lao năm 2021:	492.000.000 đồng
Trích thưởng HĐQT năm 2021:	không.
+ Tổng số tiền thù lao năm 2022:	490.000.000 đồng
Trích thưởng HĐQT năm 2022:	674.612.531 đồng

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT	7.000.000 đ/người/tháng
- Thành viên HĐQT	6.000.000 đ/người/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát	3.000.000 đ/người/tháng
- Thư ký Công ty	3.000.000 đ/người/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát	2.000.000 đ/người/tháng

7.2- Dự trù tiền thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023

Tổng số tiền thù lao năm 2023:	492.000.000 đồng
--------------------------------	-------------------------

Trong đó :

- Chủ tịch HĐQT	7.000.000 đ/người/tháng
- Thành viên HĐQT	6.000.000 đ/người/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát	3.000.000 đ/người/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát	2.000.000 đ/người/tháng
- Thư ký Công ty	3.000.000 đ/người/tháng

8. Nội dung 8: thông qua việc thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty:

8.1- *Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công Ty*

a- *Các ngành nghề được bổ sung thêm:*

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
2	Cơ sở lưu trú khác	5590
3	Giáo dục nhà trẻ	8511
4	Giáo dục mẫu giáo	8512
5	Giáo dục tiểu học	8521
6	Giáo dục trung học cơ sở	8522
7	Giáo dục trung học phổ thông	8523
8	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trung tâm ngoại ngữ, tin học)	8559
9	Chăn nuôi khác Chi tiết: nuôi, khai thác tổ chim yến (không hoạt động tại trụ sở)	0149
10	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất, chế biến yến sào, làm sạch tổ yến (trừ sản xuất, chế biến thực phẩm tươi sống tại trụ sở). Chế biến thực phẩm (trừ chế biến thực phẩm tươi sống).	1079
11	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: bán buôn yến sào	4632
12	Bán buôn đồ uống Chi tiết: bán buôn các loại nước yến	4633
13	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ yến sào và các sản phẩm từ tổ yến	4722
14	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225

b- *Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:*

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
1	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

8.2- Vấn đề 2: Sửa đổi Điều lệ Công ty

Thông qua việc sửa đổi Điều 3.1 Điều lệ Công Ty: sửa đổi, bổ sung các ngành nghề sau:

“ Điều 3.1 : Lĩnh vực kinh doanh của Công ty ”

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
2	Cơ sở lưu trú khác	5590
3	Giáo dục nhà trẻ	8511
4	Giáo dục mẫu giáo	8512
5	Giáo dục tiểu học	8521
6	Giáo dục trung học cơ sở	8522
7	Giáo dục trung học phổ thông	8523
8	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trung tâm ngoại ngữ, tin học)	8559
9	Chăn nuôi khác Chi tiết: nuôi, khai thác tổ chim yến (không hoạt động tại trụ sở)	0149
10	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất, chế biến yến sào, làm sạch tổ yến (trừ sản xuất, chế biến thực phẩm tươi sống tại trụ sở). Chế biến thực phẩm (trừ chế biến thực phẩm tươi sống).	1079
11	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: bán buôn yến sào	4632
12	Bán buôn đồ uống Chi tiết: bán buôn các loại nước yến	4633
13	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ yến sào và các sản phẩm từ tổ yến	4722
14	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
15	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

Điều 2. Giao cho HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết đã được đọc và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Nơi nhận :

- Cổ đông Công ty ;
- HĐQT, BKS, BĐH Cty ;
- Lưu (P.TCHC, Tk.Cty).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Hồng Hải